

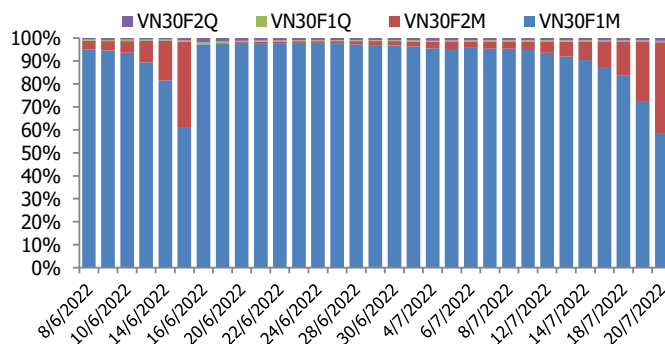
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2207	21/7/2022	1	1226.10	24,956
VN30F2208	18/8/2022	29	1223.50	16,842
VN30F2212	15/12/2022	148	1226.80	272
VN30F2303	16/3/2023	239	1222.30	540

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phải sinh có phiên giao dịch tích cực khi cả 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 13 điểm đến 17,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 13,92 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng không thay đổi nhiều so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2207 giảm xuống +0,48 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 giảm xuống -2,12 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm nhẹ so với phiên liền trước, đạt 205.244 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 07 với 1.072 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 8.464 hợp đồng.
- Dù chưa vượt được ngưỡng 1200 điểm nhưng VN-Index vẫn có lần đầu tiên sau gần 1 tháng rưỡi đóng cửa trên đường MA20 - vốn đang đi ngang và bắt đầu hướng lên sau thời gian dài giảm. Điểm tích cực là dòng tiền đã hoạt động tích cực trở lại, giúp thị trường có phiên giao dịch sôi động nhất trong vòng 1 tháng. Về kỹ thuật, chỉ số VNIndex đã vượt ngưỡng 1190 điểm một cách thuyết phục, dòng tiền có sự lan tỏa, và áp lực chốt lời ở cuối phiên nhanh chóng bị hấp thụ, đó là các tín hiệu cho thấy thị trường khỏe. Do vậy, xu hướng hồi phục về mốc 1.220 điểm đang trở nên rộng mở.
- Dựa trên đồ thị kỹ thuật VN30F1M, chỉ số đang có những chuyển biến khá tích cực trong 2 phiên vừa qua. Điều này có được là nhờ trạng thái dao động VN30F1M đi ngang xây nền tại khu vực 1200-1210 điểm khá chắc chắn. Theo đó, trường hợp giá kiểm chứng lại nền đáy cũ 1210 điểm và thành công sẽ là điểm hành động mở Long lý tưởng. Mục tiêu giao dịch vẫn tương đối ngắn trong tuần sau, ở mức 1230-1250 điểm, đặt trong bối cảnh thanh khoản không có nhiều cải thiện. Ngược lại, trong trường hợp vùng giá 1200-1210 điểm bị xuyên thủng quyết đoán, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở lệnh Short theo xu hướng giảm trung hạn của chỉ số.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

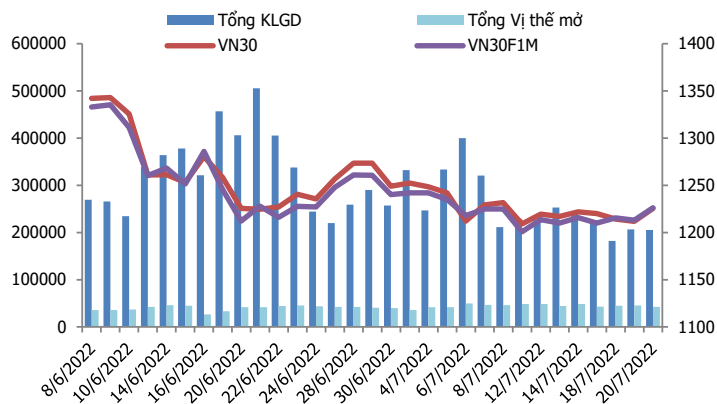
Với bối cảnh hiện tại, chiến lược trading trong biên độ sẽ là chiến lược hợp lý hơn. Vùng kháng cự quan trọng cho các nhịp hồi nếu xảy ra trên chỉ số phái sinh là 1229-1232 điểm hoặc 1240-1243 điểm. Chiến lược Long được xem xét mở ra trong các nhịp rung lắc, đặc biệt quan sát những sự tích lũy quanh các vùng 1216-1220 điểm hoặc thấp hơn ở vùng 1208-1212 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Quan sát phản ứng trong những phiên giao dịch tới, chờ đợi nền giá hoặc mẫu hình giá ổn định hơn để đưa ra quyết định phù hợp.

Chiến lược giao dịch spread

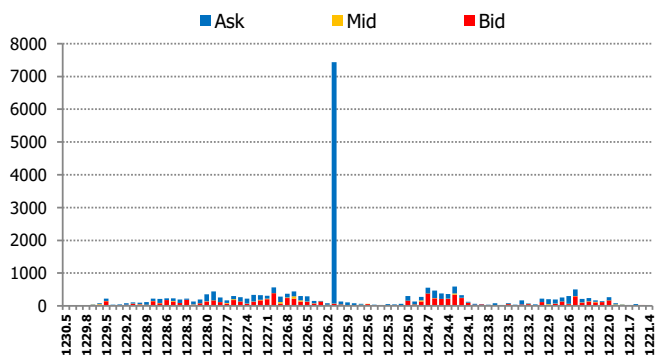
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2207	1226.1	1.08	189,503	-3.8	24,956	-24.4
VN30F2208	1223.5	1.07	15,516	64.2	16,842	43.7
VN30F2212	1226.8	1.43	124	588.9	272	1.1
VN30F2303	1222.3	0.94	101	248.3	540	4.9
Tổng			205,244	-0.6	42,610	-6.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh có phiên giao dịch tích cực khi cả 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 13 điểm đến 17,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 13,92 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm nhẹ 0,57% so với phiên liền trước, đạt 205.244 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 07 với 189.503 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 07 với 1.072 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 8.464 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2207 là 1.225,66 điểm (thấp hơn 0,44 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2208 là 1.226,88 điểm (+3,38 điểm), VN30F2209 là 1.232,06 điểm (+5,26 điểm) và VN30F2212 là 1.236,03 điểm (+13,73 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

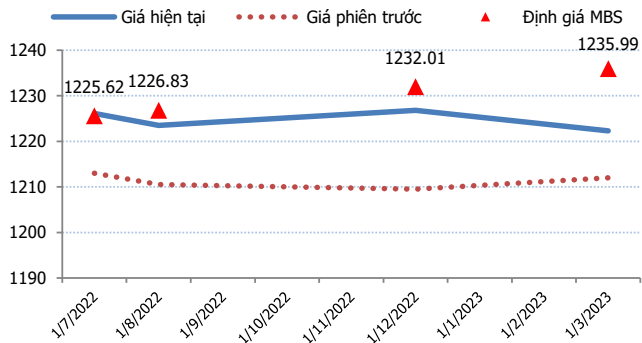
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	1221-1224	1208-1212	1186-1190
Kháng cự	1229-1232	1240-1243	1280-1320

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

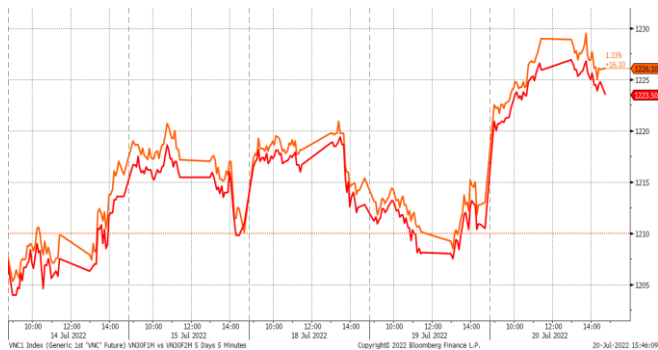


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.6	-2.50	-0.1	-1.8
VN30F1Q - VN30F1M	0.7	-3.50	4.2	-1.64
VN30F1Q - VN30F2M	3.3	-1.00	4.3	0.16
VN30F2Q - VN30F1M	-3.8	-1.00	-2.8	-2.44
VN30F2Q - VN30F2M	-1.2	1.50	-2.7	-0.64
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.5	2.50	-7	-0.8

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

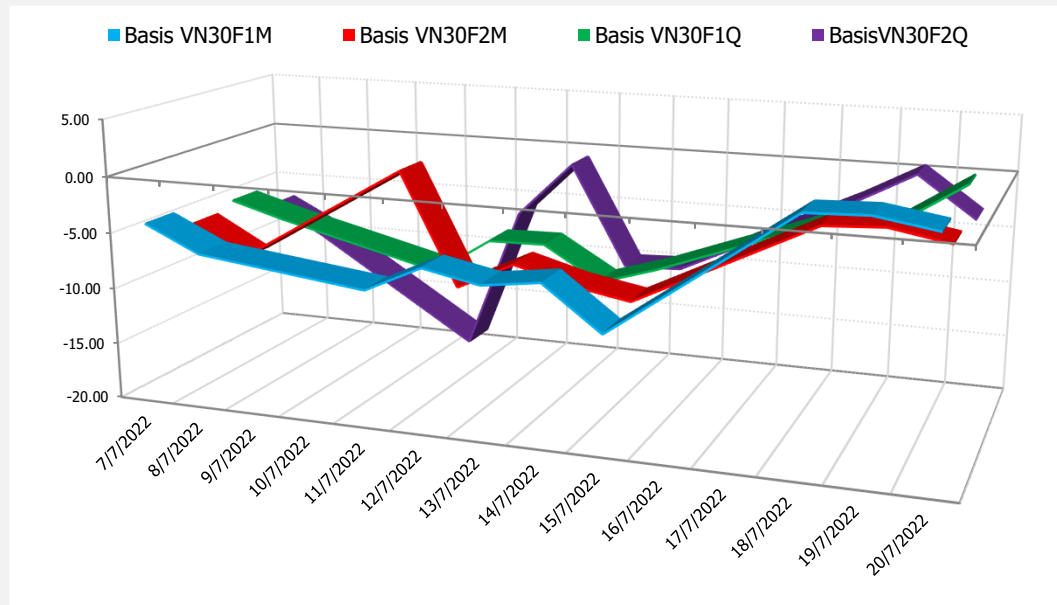


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của các hợp đồng không thay đổi nhiều so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2207 giảm xuống +0,48 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 giảm xuống -2,12 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.

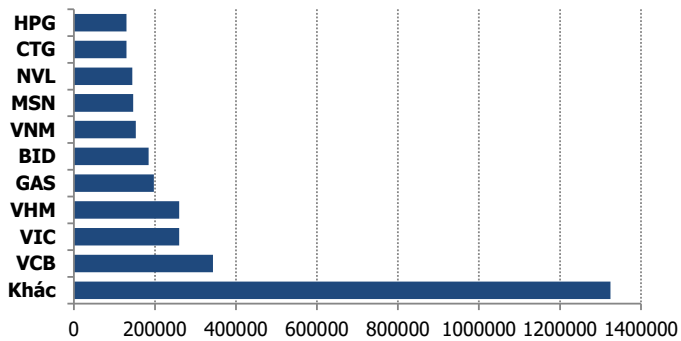
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -4,5 điểm đến +3,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) giảm đi 0,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

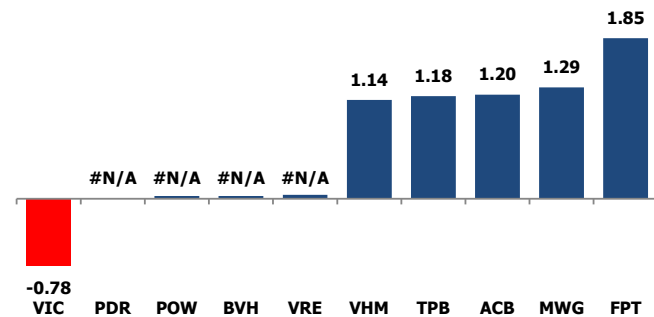


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1194.14	1225.62
Thay đổi	15.81	13.92
%Chg	1.34	1.15
YTD	-20.30	-20.19
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,744.56	3,272.54
P/E	12.74	10.64
P/B	2.01	2.07

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính hồi phục tích cực. Số mã tăng điểm (28) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (1) và 1 mã đứng tham chiếu. FPT và MWG trở thành hai trụ tác động tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +1,85 điểm và +1,29 điểm; ngoài ra ACB, TPB hay VHM cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 13,92 điểm (+1,15%) lên 1.225,62 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 135,57 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 4.536 tỷ đồng.

Khối ngoại quay trở lại mua ròng sau 3 phiên bán ròng liên tiếp với 225,63 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như SSI (+56 tỷ đồng), GAS (+45 tỷ đồng), VHM (+44 tỷ đồng), VNM (+24 tỷ đồng), CTG (+21 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,194.14	1.34	12.74	(20.30)
Dow Jones	31,874.84	0.15	17.72	(12.28)
S&P500	3,959.90	0.59	20.00	(16.92)
Nikkei 225	27,591.58	(0.32)	19.43	(4.17)
Shanghai	3,304.72	0.77	13.47	(9.21)
DAX	13,281.98	(0.20)	11.84	(16.39)
Vàng	1,693.41	(0.19)		(7.42)
Dầu WTI	99.19	(0.69)		31.88

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 18/07/2022			
Thứ Ba - 19/07/2022			
Anh - Chỉ số thu nhập trung bình + Tiền thưởng (Tháng 5)	6.8%	6.7%	6.2%
Anh - Thay đổi trợ cấp thất nghiệp (Tháng 6)	-34.7K	-41.2K	-20.0K
Châu Âu - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) (năm/năm) (Tháng 6)	8.1%	8.6%	8.6%
Mỹ - Giấy phép xây dựng (Tháng 6)	1.695M	1.650M	1.685M
Thứ Tư - 20/07/2022			
Anh - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) (năm/năm) (Tháng 6)	9.1%	9.3%	9.4%
Canada - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 6)	0.8%		0.3%
Mỹ - Doanh số bán nhà hiện tại (Tháng 6)	5.41M	5.38M	5.12M
Mỹ - Dự trữ dầu thô	3.254M	1.357M	-0.446M
Thứ Năm - 21/07/2022			
Châu Âu - Tỷ lệ phương tiện tiền gửi (Tháng 7)	-0.50%	-0.25%	
Châu Âu - Công cụ cho vay thanh khoản của NHTW	0.25%		
Châu Âu - Quyết định lãi suất (Tháng 7)		0.25%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	244K	240K	
Mỹ - Chỉ số sản xuất Fed Philadelphia (Tháng 7)	-3.3	-2.5	
Thứ Sáu - 22/07/2022			
Anh - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 6)	-0.5%	-0.3%	
Đức - Chỉ số PMI sản xuất (Tháng 7)	52.0	50.6	
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp	53.7		
Anh - Chỉ số quản lý thu mua (PMI) - Sản xuất	52.8		
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ	54.3		
Canada - Doanh số bán lẻ lõi (tháng/tháng) (Tháng 5)	1.3%	0.6%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ được hỗ trợ bởi đà phục hồi của nhóm cổ phiếu công nghệ, khi tất cả các chỉ số chứng khoán chính đều đạt mức cao nhất kể từ đầu tháng 6/2022. Đóng cửa, chỉ số Nasdaq Composite tiến 1,58% lên 11.897,65 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 0,59% lên 3.959,90 điểm, trong khi chỉ số Dow Jones nhích 47,79 điểm (+0,15%) lên 31.874,84 điểm. Chứng khoán Mỹ tăng điểm sau đà phục hồi vào ngày 19/7 khi nhà đầu tư, vốn dự báo rằng thị trường có thể đã tìm thấy đáy, chuyển sang các tài sản rủi ro hơn như cổ phiếu công nghệ.
- Giá dầu giảm sau khi dữ liệu từ Chính phủ Mỹ cho thấy nhu cầu xăng thấp hơn trong mùa hè lái xe cao điểm và khi các ngân hàng trung ương nâng lãi suất để kiềm hãm lạm phát đã dẫn đến lo ngại nền kinh tế có thể chậm lại, qua đó làm giảm nhu cầu năng lượng. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent lùi 43 xu xuống 106,92 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 1,88% còn 102,26 USD/thùng.
- Giá vàng thế giới giảm mạnh với giá vàng kỳ hạn tháng 8 mất đi 15,2 USD còn 1.694,3 USD/ounce. Trong khi đó, vàng giao ngay giao dịch lần cuối ở mức 1.695,9 USD/ounce, giảm 16,5 USD so với phiên trước đó. Giá vàng suy giảm khi thị trường Mỹ đón nhận dữ liệu thị trường nhà ở tháng 6 với doanh số bán nhà giảm 5,4%, đây là tháng âm ảm thứ năm liên tiếp của thị trường nhà ở Mỹ.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 FPT, MWG và ACB là những nhân tố chính mang lại sắc xanh cho chỉ số VN30. Trong đó, FPT đóng góp +1,85 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.47	28,150	0.54	1.25%	273.964	0.49	7.27	1.44
VIC	Real Estate Management & Development	7.20	68,200	-0.87	1.17%	42.841	-0.78	#N/A N/A	2.49
TCB	Banks	7.06	36,300	0.55	1.10%	179.357	0.48	6.65	1.30
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.75	84,900	2.29	2.26%	241.935	1.85	19.77	4.82
VHM	Real Estate Management & Development	6.17	59,700	1.53	2.05%	113.001	1.14	6.80	2.01
HPG	Metals & Mining	6.10	22,350	0.90	2.02%	379.583	0.67	3.90	1.32
ACB	Banks	5.95	24,300	1.67	1.88%	73.401	1.20	7.89	1.70
MWG	Specialty Retail	5.35	61,200	2.00	8.25%	448.199	1.29	17.41	4.00
VNM	Food Products	5.20	73,000	0.27	1.10%	85.484	0.17	16.63	4.74
MSN	Food Products	5.00	103,000	0.98	3.43%	70.563	0.60	14.63	5.31
MBB	Banks	4.53	25,550	1.39	0.98%	175.53	0.76	7.05	1.51
NVL	Real Estate Management & Development	4.30	73,900	0.41	1.23%	67.598	0.21	34.09	3.95
STB	Banks	3.52	23,050	0.44	2.40%	260.147	0.19	11.01	1.22
VCB	Banks	3.22	72,500	1.68	1.26%	39.369	0.65	14.93	2.93
VJC	Airlines	2.90	125,500	0.80	1.21%	61.435	0.28	347.20	3.98
HDB	Banks	2.84	23,850	1.92	1.27%	31.416	0.66	7.41	1.54
TPB	Banks	2.11	28,450	4.79	4.78%	85.813	1.18	8.60	1.64
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	2.00	113,600	2.81	2.79%	101.298	0.67	20.87	3.44
SSI	Capital Markets	1.89	21,300	3.15	3.35%	473.704	0.71	7.50	1.50
VRE	Real Estate Management & Development	1.87	26,050	0.19	0.96%	37.14	0.04	64.98	1.91
CTG	Banks	1.66	27,050	1.88	2.82%	117.087	0.38	10.58	1.33
KDH	Real Estate Management & Development	1.44	36,700	1.94	1.80%	31.744	0.34	21.50	2.48
PDR	Capital Markets	1.22	53,100	0.00	1.71%	100.246	0.00	19.12	4.89
SAB	Food Products	0.96	159,800	1.91	1.91%	16.968	0.22	26.77	4.79
GAS	Gas Utilities	0.84	103,000	1.08	2.06%	92.453	0.11	20.16	3.61
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.67	13,500	0.37	2.61%	144.323	0.03	15.72	1.08
BID	Banks	0.63	36,400	2.10	2.64%	57.79	0.16	16.06	2.13
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.46	42,850	1.78	3.32%	39.386	0.10	21.97	2.13
BVH	Beverages	0.36	57,500	0.70	2.63%	85.464	0.03	22.74	1.97
GVR	Real Estate Management & Development	0.32	23,800	2.59	3.65%	58.908	0.10	21.66	1.92

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn